| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯƠNG MỸ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **427**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: **30-8-2022**
V/v:*"Ly hôn, nuôi con"*

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Hoàng L**
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Tiến L
Bà Nguyễn Thị L

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị L - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Bà **Triệu Thị H** - Kiểm sát viên.

Ngày **30** tháng **8** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình về *"Ly hôn, nuôi con"* thụ lý số 282/2022/TLST–HNGĐ ngày 14/6/2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/7/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 160/2022/QĐHPT-ST ngày 11/8/2022 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Lê Thị Bích L, sinh năm 1979.
Nơi đăng ký HKTT: Đội 11, xã P, huyện B, Thành phố Hà Nội.
**** Bị đơn:*** Anh Hoàng Huy P, sinh năm 1973.
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số nhà 80, tổ 3, khu A, thị trấn X, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

***Tại phiên tòa:***
+ Chị Lê Thị Bích L – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.
+ Anh Hoàng Huy P - Vắng mặt không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn - Chị Lê Thị Bích L trình bày:*

*Về hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Hoàng Huy P năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, Thành phố Hà Nội ngày 11/11/2004. Sau khi kết hôn, vợ chồng thuê nhà và sinh sống tại xã P, huyện B, Thành phố Hà Nội. Trong thời

gian chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, sau đó anh Hoàng Huy P mải chơi và nợ nần nhiều, không quan tâm đến gia đình. Đến năm 2012, anh P đi lao động tại Đài Loan – Trung Quốc đến nay không về và chị được biết hiện anh P đang chung sống với người phụ nữ khác tại Đài Loan – Trung Quốc. Do anh P không liên lạc với chị và các con nên chị không biết địa chỉ nơi anh P đang sinh sống ở tại Đài Loan – Trung Quốc. Chị và anh P đã ly thân từ năm 2012 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh P nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P để chị và các con ổn định cuộc sống.

*Về con chung:* Chị và anh P có 02 con chung là cháu Hoàng Hải N, sinh ngày 05/9/2005 và cháu Hoàng Hải T, sinh ngày 09/11/2011. Cháu Hoàng Hải N và cháu Hoàng Hải T chung sống cùng chị từ khi anh P đi lao động xuất khẩu (năm 2012) đến nay. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hiện chị đang làm giáo viên tại Trường tiểu học Vạn K – xã Vạn K, huyện B, Thành phố Hà Nội nên chị có thu nhập ổn định và có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung.

*Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Chị không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn - Anh Hoàng Huy P vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án và không có ý kiến trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Bích L.*

** Tại Biên bản ghi lời khai ngày 23/6/2022 đối với anh Hoàng Thành L, sinh năm 1977, cư trú tại: tổ 3, khu C, thị trấn X, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, anh Hoàng Thành L là anh trai của anh Hoàng Huy P trình bày:* Anh Long là anh trai của anh Hoàng Huy P, chị Lê Thị Bích L và anh Hoàng Huy P sau khi kết hôn thì có chung sống với gia đình được khoảng gần 01 năm thì Chị L và anh P chuyển lên huyện B để sinh sống, anh P hiện không có mặt tại địa phương do anh P hiện đang đi lao động tại Đài Loan, anh P đi cách đây khoảng 10 năm nhưng không về, gia đình không biết địa chỉ của anh P hiện đang ở đâu mà chỉ biết anh P hiện đang đi lao động tại Đài Loan – Trung Quốc, còn Chị L cùng 02 con hiện đang sinh sống tại huyện B, Thành phố Hà Nội. Đối với anh Hoàng Huy P, mặc dù anh P có thường xuyên liên lạc với gia đình qua mạng xã hội Zalo nhưng anh P không nói địa chỉ cụ thể hiện anh P đang ở đâu. Gia đình sẽ nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và sẽ chụp ảnh để gửi qua Zalo cho anh P.

** Tại đơn trình bày nguyện vọng của con chung:* Cháu Hoàng Hải N và cháu Hoàng Hải T đều có nguyện vọng được ở cùng chị Lê Thị Bích L.

***Tại phiên tòa:*** Chị Lê Thị Bích L vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Huy P và giữ nguyên quan điểm xin được nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có quan điểm:*

*Về tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các đương sự: Chị Lê Thị Bích L đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án; Anh Hoàng Huy P không chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

*Về nội dung:* Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Bích L và cho Chị L được ly hôn anh Hoàng Huy P; *về con chung:* Đề nghị giao 02 con chung là cháu Hoàng Hải N, sinh ngày 05/9/2005 và cháu Hoàng Hải T, sinh ngày 09/11/2011 cho Chị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cả hai cháu trưởng thành, anh P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; *về tài sản chung, công nợ, công sức:* Không xem xét; *Về án phí:* Chị Lê Thị Bích L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1] Về tố tụng:**

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Anh Hoàng Huy P có hộ khẩu thường trú tại: tổ dân phố C, thị trấn X, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Chị L không cung cấp được địa chỉ của anh P ở nước ngoài. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông qua anh Hoàng Thành L là anh trai anh Hoàng Huy P liên hệ với anh P để cung cấp địa chỉ của anh P nhưng anh P không cung cấp địa chỉ ở nước ngoài. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[1.2] *Về sự vắng mặt của anh Hoàng Huy P:* Anh Hoàng Huy P và gia đình không cung cấp địa chỉ cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho gia đình anh P và tiến hành các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng Huy P.

**[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] *Về hôn nhân:* Chị Lê Thị Bích L kết hôn với anh Hoàng Huy P năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, Thành phố Hà Nội nên hôn nhân giữa Chị L và anh P là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Lê Thị Bích L cho rằng vợ chồng mâu thuẫn do anh Hoàng Huy P trong thời gian vợ chồng

chung sống, anh P không quan tâm đến gia đình và nợ nần nhiều, sau khi anh P đi lao động tại Đài Loan – Trung Quốc thì có quan hệ ngoại tình, gia đình đã nhiều lần tìm biện pháp khắc phục những anh P không sửa đổi và không về Việt Nam để vợ chồng đoàn tụ.

*Xét thấy:* Tình cảm vợ chồng để đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc cần có sự mong muốn từ hai phía (Chị L và anh P). Nay Chị L cương quyết xin ly hôn với anh P. Anh P không thể hiện quan điểm của mình trước yêu cầu khởi kiện của Chị L nên cần xác định mâu thuẫn giữa Chị L và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Bích L và cho Chị L được ly hôn anh Hoàng Huy P để cả hai ổn định cuộc sống.

[2.2] *Về con chung:* Chị Lê Thị Bích L và anh Hoàng Huy P có 02 con chung là cháu Hoàng Hải N, sinh ngày 05/9/2005 và cháu Hoàng Hải T, sinh ngày 09/11/2011. Cháu Hoàng Hải N và cháu Hoàng Hải T hiện đang sinh sống cùng Chị L. Ly hôn, Chị L có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung. Để ổn định trong sinh hoạt và học tập của hai cháu và phù hợp với nguyện vọng của hai cháu và hiện anh P vắng mặt tại địa phương nên cần giao cháu Hoàng Hải N và cháu Hoàng Hải T cho Chị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Hoàng Huy P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị L không yêu cầu anh P cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của Chị L và không trái quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh P cho đến khi các bên có yêu cầu.

[2.4] *Về tài sản chung, công sức, công nợ chung:* Không xem xét.

[2.5] *Về án phí:* Chị Lê Thị Bích L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:*

[1]. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Bích L và cho chị Lê Thị Bích L được ly hôn với anh Hoàng Huy P.

[2]. Về con chung: Chị Lê Thị Bích L và anh Hoàng Huy P có hai con chung là cháu Hoàng Hải N, sinh ngày 05/9/2005 và cháu Hoàng Hải T, sinh ngày 09/11/2011. Giao cháu Hoàng Hải N và cháu Hoàng Hải T cho chị Lê Thị Bích L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Hoàng Huy P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Bích L về việc Chị L không yêu cầu anh Hoàng Huy P cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Huy P cho đến khi các bên có yêu cầu.

[4]. *Về tài sản, công sức, công nợ chung:* Không xem xét.

[5]. *Về án phí:* Chị Lê Thị Bích L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Lê Thị Bích L đã nộp 300.000 đồng *(theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0076005 ngày 17 tháng 6 năm 2022)* tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[6]. *Về quyền kháng cáo:* Chị Lê Thị Bích L và anh Hoàng Huy P có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ./.

| | |
|---|---|
| **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** | **THẨM PHÁN**<br>**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |

**Nơi nhận**:
- *TAND Tp Hà Nội;*
- *VKSND huyện Chương Mỹ,*
- *CC.THA DS huyện Chương Mỹ;*
- *UBND xã P, B (Số 20/2004);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA/VP.*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hoàng L**